

Số: 108/2017/QĐST – HNGĐ

Cái Bè, ngày 04 tháng 4 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 167/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2017 giữa:

***Người yêu cầu:**

Anh PHẠM HỮU T, sinh năm 1981.

Chị NGUYỄN THỊ KIỀU Q, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hữu T và chị Nguyễn Thị Kiều Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hữu T và chị Nguyễn Thị Kiều Q cùng thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Kiều Hiếu H, sinh ngày 09/01/2005 và Phạm Kiều Ngọc P, sinh ngày 27/6/2009 cho anh T nuôi dưỡng. Chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Nguyễn Thị Kiều Q khỏi phải cấp dưỡng nuôi con do anh Phạm Hữu T không có yêu cầu.

+ **Về tài sản chung**: Theo lời khai của anh T và chị Q tự thỏa thuận phân chia, không có tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về nợ chung**: Theo lời khai của anh T và chị Q không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về lệ phí HNST**: Anh Phạm Hữu T và chị Nguyễn Thị Kiều Q tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí HNST là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 06514 ngày 10/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên không phải nộp tiếp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PHẠM HẢI DUY